

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 28- 12 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Lợi và ông Võ Xuân Nghi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 09/11/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 16/11/1985; tại: xã K, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn 4, xã K, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân T, con bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ Từ Thị P, có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh tháng 8/2020; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Từ Thị P, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn 4, xã K, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Sơn T; sinh năm: 1988; nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Nguyễn Xuân Q đi xuất khẩu lao động tại Malaixia, quá trình làm việc tại đây, người dân bản địa có bán sản phẩm động vật rừng nên Q đã mua 07 vảy tê tê và 02 móng gấu (mục đích làm thuốc Nam và đồ trang sức). Năm 2015, Q về Việt Nam và mang theo số sản phẩm động vật rừng trên cất giấu tại nhà. Đầu năm 2020, Q nảy sinh ý định bán số sản phẩm động vật rừng trên nên đã đăng bán trên mạng xã hội facebook. Khoảng 11 giờ ngày 31/3/2020 khi Q đang ở nhà thì có Facebook mang tên “Tran Hung” nhắn tin hỏi Q mua vảy tê tê , quá trình trao đổi thống nhất giá 200.000 đồng/1 vảy tê tê, giao hàng tại khu vực chợ K. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì người có tên trên Facebook mang tên “Tran Hung” gọi điện thoại cho Q để giao nhận hàng, Q bỏ 07 vảy tê tê vào túi ni lông rồi cất vào túi quần, điều khiển xe mô tô Jupiter BKS 73E1- 24288 đến địa phận giao nhận như đã thống nhất, thì bị lực lượng Công an huyện Q phối hợp với Công an xã K bắt quả tang thu giữ 07 vảy tê tê, đưa Q cùng tang vật về trụ sở UBND xã K, qua đấu tranh khai thác, Q tự nguyện giao nộp thêm 02 móng gấu được cất giấu tại nhà của Q.

Kết quả giám định số 2325/C09-TT3 ngày 22/5/2020 của Hội đồng giám định Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 07 mẫu nghi vảy tê tê đều là vảy của loài tê tê Java có tên khoa học là *Manis javanica* Desmarset; 02 mẫu móng động vật nghi móng gấu đều là móng của loài gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus* G. Guvier.

Căn cứ Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, xác định loài tê tê Java có tên khoa học là *Manis javanica* Desmarset và gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus* G. Guvier nằm trong danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Về vật chứng: quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 73E1- 24288; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10, màu đen; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng trong đó gồm: 07 vảy của loài tê tê Java có tên khoa học là *Manis javanica* Desmarset và 02 móng của loài gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus* G. Guvier.

Tại Cáo trạng số: 45/CT – VKSQT ngày 16 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Q về tội “Vi phạm quy định về bảo

vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 244; điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q từ 12 đến 15 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong vật chứng vụ án ngày 31/3/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10, màu đen; áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 73E1- 24288.

Bị cáo Nguyễn Xuân Q đồng ý đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Xuân Q xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 16 giờ ngày 31/3/2020 bị cáo Nguyễn Xuân Q mang theo 07 vầy tê tê và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 73E1- 24288 đến khu vực chợ K để giao hàng cho người mua hàng. Tại thời điểm kiểm tra, lực lượng công an huyện Q đã khám xét trên người của bị cáo Q có 07 vầy của loài tê tê Java có tên khoa học là *Manis javanica* Desmarset và trong quá trình điều tra Q đã tự nguyện giao nộp thêm 02 móng của loài gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus* G. Guvier. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa

phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định điểm b, khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm vào các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm trong môi trường sinh thái. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có khả năng nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thu lợi bất chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 21/9/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 08 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (đã xóa án tích); ngày 22/8/2012 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (được coi là chưa bị xử lý hành chính).

Qua trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra và đã tự nguyện khai báo thêm về tang vật đang cất giấu tại nhà, giúp cơ quan điều tra nhanh chóng thu hồi tang vật vụ án. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Quá trình xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa đã phân tích, đánh giá một cách khách quan, toàn diện nội dung vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương nên chưa cần thiết buộc phải đi chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Xuân Q được cải tạo, giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong vật chứng vụ án ngày 31/3/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10, màu đen.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 73E1- 24288 mang tên Nguyễn Xuân Q có nguồn gốc là tài sản chung của gia đình; đồng thời đây

cũng là phương tiện đi lại, sinh hoạt, sinh sống chính của cả gia đình nên áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Q.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 244; các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTCQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong vật chứng vụ án ngày 31/3/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A10, màu đen; áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 73E1- 24288 mang tên Nguyễn Xuân Q. (Các vật chứng có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Q và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ngày 23/9/2020)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2020).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn